

SỐ 360

## KINH VÔ LƯỢNG THỌ

*Hán dịch: Đời Tào Ngụy, Tam tạng Khang Tăng  
Khải.*

## QUYỂN THƯỢNG

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật ở tại núi Kỳ-xà-quật, thuộc thành Vương-xá, cùng chúng Đại Tỳ-kheo một vạn hai ngàn người. Tất cả Đại Thánh đã đạt được thần thông. Tên của các vị ấy là: Tôn giả Liễu Bản Tế, Tôn giả Chánh Nguyên, Tôn giả Chánh Ngữ, Tôn giả Đại Hiệu, Tôn giả Nhân Hiền, Tôn giả Ly Cấu, Tôn giả Danh Văn, Tôn giả Thiện Thật, Tôn giả Cụ Túc, Tôn giả Ngưu Vương, Tôn giả Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp, Tôn giả Già-da Ca-diếp, Tôn giả Na-đề Ca-diếp, Tôn giả Ma-ha Ca-diếp, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, Tôn giả Kiếp-tân-na, Tôn giả Đại Trụ, Tôn giả Đại Tịnh Chí, Tôn giả Ma-ha Châu-na, Tôn giả Mãn Nguyên Tử, Tôn giả Ly Chướng, Tôn giả Lưu Quán, Tôn giả Kiên Phục, Tôn giả Diện Vương, Tôn giả Quả Thừa, Tôn giả Nhân Tánh, Tôn giả Hỷ Lạc, Tôn giả Thiện Lai, Tôn giả La-vân, Tôn giả A-nan. Các vị này đều là bậc thượng thủ. Lại có chúng Đại thừa Bồ-tát, như: Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Diệu Đức, Bồ-tát Từ Thị. Đây là tất cả Bồ-tát trong Hiền kiếp. Lại có mười sáu vị Chánh sĩ: Bồ-tát Thiện Tư Nghị, Bồ-tát Tín Tuệ, Bồ-tát Không Vô, Bồ-tát Thần Thông Hoa, Bồ-tát Quang Anh, Bồ-tát Tuệ Thượng, Bồ-tát Trí Tràng, Bồ-tát Tịch Căn,

Bồ-tát Nguyễn Tuệ, Bồ-tát Hương Tượng, Bồ-tát Bảo Anh, Bồ-tát Trung Trụ, Bồ-tát Chánh Hành, Bồ-tát Giải Thoát đều noi theo đức hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền, đầy đủ vô lượng hạnh nguyện của Bồ-tát, an trú tất cả pháp công đức, đi đến mười phương thực hành phương tiện quyền xảo, nhập vào tạng pháp của Phật, rốt ráo đạt đến bờ kia, ở trong vô lượng thế giới thành Đẳng Chánh Giác, ở cõi Đâu-suất tuyên dương chánh pháp, rời bỏ cung trời giáng thân vào thai mẹ, sinh ra từ hông bên phải hiện đi bảy bước, ánh sáng rực rỡ chiếu khắp vô lượng cõi Phật trong mười phương, làm cho đại địa chấn động sáu cách. Bồ-tát cất tiếng tự xưng: Ở cõi đời này Ta là bậc tôn quý hơn hết, Đế thích, Phạm vương đều cung phụng, trời người quy ngưỡng, thị hiện học toán số, văn chương, nghệ thuật, bắn tên, hiểu rõ đạo đức học thuật, thông suốt sách vở; dạo chơi sau vườn, luận võ so tài, thị hiện ở trong cung giữa sắc đẹp và vị ngon, thấy già, bệnh, chết, hiểu rõ thế gian là vô thường, bỏ ngôi vua, cửa cải, vào núi học đạo, ngựa trắng đang cỡi, mũ báu, anh lạc đều bảo đem về, bỏ y phục trân báu mà khoác pháp phục, cạo bỏ râu tóc, ngồi nơi gốc cây khổ hạnh sáu năm, tu hành như sở nguyện, hiện ở đời năm trước, tùy thuận chúng sinh hiện có trần cấu, tắm gội nước vàng, chử Thiên che mát gốc cây, được đui ra khỏi ao tắm, chim linh châu hâu theo đến đạo tràng, điềm lành biểu hiện, chiêu cảm công đức, thương nhận nắm cỏ trái nơi gốc cây Bồ-đề, phóng ra ánh sáng lớn, khiến ma trông thấy, ma và quyến thuộc đi đến thử thách, dùng trí lực chế ngự khiến ma hàng phục được pháp vi diệu thành Tối Chánh Giác. Đế thích, Phạm vương cung kính thỉnh chuyển pháp luân, bằng bước đi giác ngộ, với tiếng nói như tiếng gầm của sư tử, đánh trống pháp, thổi loa pháp, cầm kiếm pháp, dựng cờ pháp, nổi sấm pháp, sáng điện pháp, đổ mưa pháp, ban bố pháp, thường dùng pháp âm giác ngộ thế gian ánh sáng chiếu khắp vô lượng cõi Phật, tất cả thế giới chấn động sáu cách, thâu tóm cõi ma làm rung động cung điện ma, chúng ma sợ hãi đều quy phục, xé rách lưới tà, tiêu trừ kiến chấp, phá tan phiền não, hủy hoại các dục, hộ trì thành pháp, mở rộng cửa pháp, rửa sạch cấu uế, hiển lộ trong sạch, sáng tỏ pháp Phật, tuyên dương giáo hóa, vào thành khất thực, được nhiều thức ăn, tích chứa

công đức, mở mang ruộng phước, muốn tuyên chánh pháp, thị hiện mỉm cười, dùng các thuốc pháp chữa lành ba khổ, hiển hiện đạo ý vô lượng công đức, thọ ký Bồ-tát thành Đẳng Chánh Giác, thị hiện diệt độ cứu tế không cùng, tiêu trừ các lậu, trồng các gốc đức, đầy đủ công đức vi diệu khó lường, đạo các cõi Phật, hiện khắp giáo hóa, công hạnh tri hành thanh tịnh không uế. Ví như nhà ảo thuật hiện ra các hình tướng kỳ lạ, nào là hiện con trai, con gái, không thứ gì mà không biến hóa được. Vốn đã học thông suốt nên tùy ý biến hóa, các Bồ-tát này cũng như vậy, học tất cả pháp, quán triệt thông suốt, an trụ vững chắc, cảm hóa tất cả vô số cõi Phật thấy đều thị hiện, chưa từng kiêu mạn buông lung, thương xót chúng sinh, đầy đủ tất cả các pháp như vậy, cứu xét kinh điển Bồ-tát thông suốt điều vi diệu cốt yếu, dẫn dắt mười phương, vô lượng chư Phật đều ủng hộ, đều được trụ ở chỗ Phật trụ, đều đứng nơi bậc Đại Thánh đã đứng, đều có thể truyền bá giáo pháp của Như Lai, làm bậc thầy lớn cho các Bồ-tát, dùng thiền trí thâm sâu để giáo hóa chúng sinh, thông suốt các pháp tánh, thấu đạt tướng chúng sinh, hiểu rõ các quốc độ, cúng dường chư Phật, hóa hiện thân hình giống như điện chớp, khéo học các pháp vô úy, hiểu rõ các pháp như huyền, xé rách lưới ma, mở tung trời buộc, vượt lên trên hàng Thanh văn, Duyên giác, đạt được Tam-muội Không, Vô tướng, Vô nguyện, khéo lập phương tiện, chỉ rõ ba thừa, giáo hóa xong rồi thị hiện diệt độ, cũng không tạo tác, cũng không sở hữu, không sinh không diệt, đạt pháp bình đẳng, thành tựu đầy đủ vô lượng Tổng trì, trăm ngàn Tam-muội, các căn tịch tĩnh, trí tuệ thông suốt, thâm nhập pháp tạng Bồ-tát, đạt được Tam-muội Hoa Nghiêm của Phật, tuyên dương giảng thuyết tất cả kinh điển, an trụ nơi pháp thiền định thâm sâu, đều thấy vô lượng chư Phật hiện tại. Trong khoảng một niệm đi khắp mọi nơi, cứu các khổ nạn, không cho phóng túng, phân biệt, chỉ rõ giáo pháp chân thật, đạt được trí biện tài của Như Lai, hội nhập vào các ngôn ngữ âm thanh để giáo hóa tất cả, vượt khỏi các pháp sở hữu của thế gian, tâm thường an trụ vững chắc nơi đạo độ đời. Đối với tất cả vạn vật đều tùy ý tự tại, vì sáu chúng sinh mà làm người bạn không mời thỉnh, gánh vác gánh nặng cho chúng sinh, thọ trì pháp sâu xa của Như Lai, bảo hộ chúng

tánh Phật làm cho không đoạn mất, phát sinh đại bi, thương xót chúng sinh, diễn pháp từ, trao pháp nhãn, lấp ba cõi, mở cửa thiện, dùng pháp không thỉnh ban cho chúng sinh, giống như người con hiếu thảo thương yêu cung kính cha mẹ, đối với các chúng sinh xem như mình, dùng tất cả thiện căn để đưa sang bờ giải thoát, đạt được vô lượng công đức chư Phật, trí tuệ sáng suốt không thể nghĩ bàn. Các vị Bồ-tát như vậy nhiều vô lượng không thể tính đếm cùng lúc đi đến pháp hội.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn, các căn vui vẻ, nhan sắc thanh tịnh, hào quang rực rỡ. Tôn giả A-nan nghe lời Phật dạy liền đứng dậy bày áo vai bên phải, quỳ gối chấp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay Thế Tôn các căn vui vẻ, nhan sắc thanh tịnh, hào quang rực rỡ, ví như tấm gương sáng phản chiếu mọi hiện tượng, oai dung rực rỡ siêu tuyệt vô lượng. Con chưa từng thấy sự thù diệu như hôm nay. Bạch Thế Tôn! Con tự nghĩ: Hôm nay Thế Tôn an trụ nơi pháp kỳ đặc, an trụ nơi chỗ chư Phật trụ, an trụ nơi hạnh của bậc Đạo Sư, an trụ nơi đạo tối thắng, thực hành đức của Như Lai. Chư Phật quá khứ, hiện tại và vị lai đều nhớ nghĩ đến nhau. Nay Phật không nhớ nghĩ đến chư Phật chăng? Vì sao oai thần sáng rực như vậy?

Lúc ấy, Đức Phật bảo A-nan:

–Này A-nan! Thế nào? Chư Thiên bảo ông đến hỏi Phật hay ông dùng tuệ thấy biết của mình để hỏi về oai dung của Phật?

Tôn giả A-nan bạch:

–Bạch Thế Tôn! Không có chư Thiên nào bảo con cả, con tự dùng sự thấy biết của mình để hỏi như vậy.

Đức Phật dạy:

–Lành thay! Này A-nan! Câu hỏi ấy thật sâu xa, người có trí tuệ thâm sâu, biện tài vi diệu, thương yêu chúng sinh mới hỏi nghĩa này. Như Lai dùng vô lượng đại bi thương xót ba cõi cho nên xuất hiện ở đời, làm sáng tỏ giáo pháp để cứu độ chúng sinh đạt được lợi ích của pháp chân thật mà vô lượng ức kiếp khó thấy khó gặp, như hoa linh thoại đúng thời xuất hiện. Điều ông hỏi hôm nay có nhiều lợi ích, khai hóa tất cả chư Thiên, loài người. Này A-nan! Nên biết

trí của Như Lai Chánh Giác khó suy lường dẫn dắt và chế ngự tất cả, tuệ thấy không ngăn ngại, dùng một bữa ăn có thể nuôi mạng sống ức trăm ngàn kiếp, lại quá hơn đây vô lượng vô số, các căn vui vẻ không gì hủy hoại được, nhan sắc không biến đổi, ánh sáng không khác. Vì sao? Vì định tuệ của Như Lai thông suốt vô cùng cực, tự tại đối với tất cả pháp. A-nan, hãy lắng nghe! Ta sẽ vì ông mà thuyết giảng.

A-nan bạch Phật!

–Con mong muốn được nghe.

Đức Phật bảo A-nan.

–Trải qua vô lượng vô số kiếp xa xưa chẳng thể nghĩ bàn, Như Lai Đỉnh Quang xuất hiện ở đời, giáo hóa độ thoát vô lượng chúng sinh đều được đắc đạo mới diệt độ. Tiếp đến có Như Lai tên là Quang Viễn, lại có Như Lai Nguyệt Quang, lại có Như Lai Chiên Đàn Hương, lại có Như Lai Thiện Sơn Vương, lại có Như Lai Tu Di Thiên Quan, lại có Như Lai Tu Di Đẳng Diệu, lại có Như Lai Nguyệt Sắc, lại có Như Lai Chánh Niệm, lại có Như Lai Ly Cấu, lại có Như Lai Vô Trước, lại có Như Lai Long Thiên, lại có Như Lai Dạ Quang, lại có Như Lai An Minh Đỉnh, lại có Như Lai Bất Động Địa, lại có Như Lai Lưu Ly Diệu Hoa, lại có Như Lai Lưu Ly Kim Sắc, lại có Như Lai Kim Tạng, lại có Như Lai Viêm Quang, lại có Như Lai Viêm Căn, lại có Như Lai Địa Chủng, lại có Như Lai Nguyệt Tượng, lại có Như Lai Nhật Âm, lại có Như Lai Giải Thoát Hoa, lại có Như Lai Trang Nghiêm Quang Minh, lại có Như Lai Hải Giác Thần Thông, lại có Như Lai Thủy Quang, lại có Như Lai Đại Hương, lại có Như Lai Ly Trần Cấu, lại có Như Lai Xả Yếm Ý, lại có Như Lai Bảo Viêm, lại có Như Lai Diệu Đỉnh, lại có Như Lai Dũng Lập, lại có Như Lai Công Đức Trì Tuệ, lại có Như Lai Tế Nhật Nguyệt Quang, lại có Như Lai Nhật Nguyệt Lưu Ly Quang, lại có Như Lai Vô Thượng Lưu Ly Quang, lại có Như Lai Tối Thượng Thủ, lại có Như Lai Bồ Đề Hoa, lại có Như Lai Nguyệt Minh, lại có Như Lai Nhật Quang, lại có Như Lai Hoa Sắc Vương, lại có Như Lai Thủy Nguyệt Quang, lại có Như Lai Trừ Si Minh, lại có Như Lai Độ Cái Hành, lại có Như Lai Tịnh Tín, lại có Như Lai Thiên Túc, lại có Như Lai Oai

Thần, lại có Như Lai Pháp Tuệ, lại có Như Lai Loan Âm, lại có Như Lai Sư Tử Âm, lại có Như Lai Long Âm, lại có Như Lai Xử Thế. Các Đức Như Lai đó đều đã diệt độ.

Bấy giờ, lại có Đức Phật hiệu là Thế Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Lúc ấy có quốc vương nghe Phật thuyết pháp sinh tâm hoan hỷ, phát tâm đạo Chánh chân vô thượng, xả bỏ ngôi vua, cõi nước, làm Sa-môn hiệu là Pháp Tạng, tài cao trí dũng siêu việt thế gian, đi đến chỗ Đức Như Lai Thế Tự Tại Vương, làm lễ dưới chân Phật, đi quanh bên phải ba vòng, quỳ gối chấp tay dùng kệ khen ngợi:

*Dung nhan rực rỡ  
Oai thần vô lượng  
Sáng ngời như vậy  
Không ai sánh bằng  
Ánh sáng châu báu  
Ma-ni nhật nguyệt  
Đều bị che mờ  
Giống như bóng tối  
Dung nhan Như Lai  
Siêu việt thế gian  
Âm thanh Chánh Giác  
Vang khắp mười phương  
Giới văn tinh tấn  
Tam-muội trí tuệ  
Oai đức bậc nhất  
Thù thắng hiếm có  
Nghĩ thiện sâu chắc  
Biển pháp chư Phật  
Thâm diệu cùng tận  
Sâu thẳm vô biên*

---

Vô minh tham giận  
Thế Tôn dứt hẳn  
Như Lai hùng dũng  
Thần đức vô lượng  
Công đức rộng lớn  
Trí tuệ thâm diệu  
Oai tướng quang minh  
Chấn động đại thiên  
Con nguyện thành Phật  
Như đấng Pháp Vương  
Vượt dòng sinh tử  
Đều được giải thoát  
Bố thí, trì giới  
Nhẫn nhục, tinh tấn  
Thiền định, trí tuệ  
Tối thượng hơn hết  
Con nguyện thành Phật  
Thực hành hạnh này  
Chúng sinh sợ hãi  
Làm cho an ổn  
Giả sử có Phật  
Trăm ngàn vạn ức  
Vô lượng đại Thánh  
Như cát sông Hằng  
Cúng dường tất cả  
Các Đức Phật ấy  
Không bằng cầu đạo  
Vững bền không lui  
Ví như hăng sa  
Thế giới chư Phật  
Không thể tính kể

Vô số cõi nước  
Ánh sáng rực rỡ  
Chiếu khắp cõi này  
Tinh tấn như vậy  
Oai thần khó lường  
Nếu con thành Phật  
Cõi nước bậc nhất  
Nhiều thứ kỳ diệu  
Đạo tràng siêu việt  
Như cảnh Niết-bàn  
Không đâu sánh bằng  
Con luôn thương yêu  
Độ thoát tất cả  
Mười phương chúng sinh  
Ưu thích thanh tịnh  
Đã đến nước con  
Sung sướng an ổn  
Mong Phật tin tưởng  
Chứng thật lời con  
Phát nguyện như thế  
Mong cầu tinh tấn  
Mười phương Thế Tôn  
Trí tuệ vô lượng  
Thường khiến Thế Tôn  
Biết tâm hạnh con  
Nếu như thân con  
Ở trong khốn khổ  
Cũng hành thanh tịnh  
Nhẫn không hối tiếc.

Đức Phật bảo A-nan:

–Tỳ-kheo Pháp Tạng nói kệ rồi bạch Phật: “Bạch Thế Tôn!



Con phát tâm Vô Thượng Chánh Giác nguyện Phật vì con giảng nói rộng về kinh pháp, con sẽ tu hành bảo hộ cõi Phật, làm cho thanh tịnh trang nghiêm vô lượng cõi nước, khiến cho con ở thế gian chóng thành Chánh Giác, nhờ gốc sinh tử khổ hoạn”.

Đức Phật bảo A-nan:

–Lúc ấy Đức Phật Thế Tự Tại Vương bảo Tỳ-kheo Pháp Tạng: “Tu hành như vậy mới làm trang nghiêm cõi Phật, ông nên tự biết lấy”. Tỳ-kheo Pháp Tạng bạch Phật: “Nghĩa ấy sâu xa, chẳng phải phạm vi hiểu biết của con. Cúi xin Thế Tôn diễn bày rộng rãi hạnh làm thanh tịnh cõi nước của chư Như Lai. Con nghe lời ấy rồi sẽ đúng như lời dạy mà tu hành thành tựu điều mong ước”. Đức Phật Thế Tự Tại Vương biết được chí nguyện sâu xa rộng lớn ấy, liền vì Tỳ-kheo Pháp Tạng thuyết kinh pháp: Ví như biển cả, có người lấy đấu múc nước, trải qua số kiếp có thể cạn đến đáy để lấy được châu báu. Người chí tâm tinh tấn cầu đạo không dừng tất sẽ được kết quả, nguyện gì mà chẳng thành. Đức Phật Thế Tự Tại Vương nói rộng về sự thiện ác của hàng trời người và sự xấu tốt của cõi nước của hai trăm mười ức cõi Phật. Tùy theo tâm nguyện của Tỳ-kheo Pháp Tạng mà hiện bày. Tỳ-kheo Pháp Tạng nghe Phật nói và thấy cõi nước nghiêm tịnh rồi, phát nguyện vô thượng thù thắng, tâm được tịch tĩnh, chí không vương mắc, tất cả thế gian không ai sánh kịp. Tỳ-kheo Pháp Tạng tiếp nhận tư duy hạnh làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật trọn đủ năm kiếp.

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Cõi Phật kia thọ mạng bao lâu?

Đức Phật dạy:

–Thọ mạng cõi Phật kia bốn mươi hai kiếp. Lúc ấy, Tỳ-kheo Pháp Tạng tiếp nhận hạnh làm thanh tịnh hai trăm mười ức cõi Phật và đúng như vậy tu tập xong, đi đến chỗ Phật đánh lễ dưới chân Ngài, đi quanh ba vòng, đứng lại chắp tay bạch Phật: “Con đã tiếp nhận hạnh làm thanh tịnh trang nghiêm cõi Phật”. Phật bảo Tỳ-kheo Pháp Tạng: “Nay đã đúng lúc ông có thể nói để đại chúng có thể phát sinh vui mừng. Bồ-tát nghe pháp này rồi tu hành sẽ đầy đủ vô lượng đại nguyện”. Tỳ-kheo Pháp Tạng bạch Phật: “Xin Phật chứng

xét cho, con sẽ nói đầy đủ những điều phát nguyện của con:

Nếu con thành Phật mà cõi nước ấy còn có địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con thành Phật mà hàng trời người trong cõi nước của con sau khi qua đời còn trở lại trong ba đường ác, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con thành Phật, hàng trời, người trong cõi nước của con đều không được thân màu vàng ròng, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con thành Phật mà hàng trời, người trong cõi nước của con hình sắc không đồng, có kẻ xấu người đẹp, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng trời, người trong cõi nước của con không biết được kiếp trước cho đến không biết được trăm ngàn ức triệu kiếp, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng trời, người trong cõi nước của con không được thiên nhãn cho đến thấy được trăm ngàn ức triệu cõi Phật, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng trời, người trong cõi nước của con không được thiên nhĩ cho đến nghe được trăm ngàn ức triệu giáo pháp của chư Phật và chẳng thọ trì, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng trời, người trong cõi nước của con không được tha tâm thông cho đến chỉ biết được tâm niệm chúng sinh trong trăm ngàn ức triệu cõi Phật, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng trời, người trong cõi nước của con không được thần túc, thậm chí trong khoảnh khắc không thể vượt qua trăm ngàn ức triệu cõi Phật, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng trời, người trong cõi nước của con khởi tâm nhớ nghĩ tham, chấp trước thân thể, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng trời, người trong cõi nước của con không an trụ nơi thiên định chắc chắn đạt đến diệt độ, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà ánh sáng có hạn cho đến không chiếu sáng trăm ngàn ức triệu cõi Phật, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà tuổi thọ có hạn cho đến trăm ngàn ức triệu kiếp, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng Thanh văn trong cõi nước của con có thể tính đếm được cho đến có chúng sinh thành Duyên giác trong ba ngàn đại thiên thế giới ở trong trăm ngàn kiếp cũng đều tính biết được số lượng ấy, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật thì hàng trời, người trong cõi nước của con tuổi thọ không tính đếm được, trừ họ có bản nguyện dài ngắn tùy ý, nếu chẳng như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật hàng trời, người trong cõi nước của con còn nghe danh từ bất thiện, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà vô lượng chư Phật khắp mười phương thế giới đều không ngợi khen xưng tán danh hiệu của con, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, chúng sinh trong mười phương hết lòng tin yêu muốn được sinh về nước con cho đến mười nguyện mà không được sinh, thì con không nhận lấy Chánh Giác, chỉ trừ kẻ phạm tội ngũ nghịch, phỉ báng chánh pháp.

Nếu con được thành Phật, chúng sinh trong mười phương phát tâm Bồ-đề tu tập các công đức, chí tâm phát nguyện muốn sinh về cõi nước của con mà sau khi họ mạng chung, con không cùng đại chúng vây quanh hiện ra trước mặt người ấy, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, chúng sinh trong mười phương nghe danh hiệu của con chuyên nhớ nghĩ đến cõi nước con, gieo trồng các gốc công đức, chí tâm hồi hướng muốn sinh về nước con mà không được toại nguyện, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng trời, người trong cõi nước

của con đều chẳng đầy đủ ba mươi hai tướng của bậc đại nhân, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà chúng Bồ-tát ở cõi phương khác sinh về nước con thì hoàn toàn đạt đến bậc Nhất sinh bất tử, trừ người có bản nguyện, giáo hóa tự tại, vì chúng sinh nên mặc giáp thế nguyện rộng lớn tích chứa công đức, độ thoát tất cả, du hành các cõi Phật, tu hạnh Bồ-tát, cúng dường chư Phật Như Lai mười phương, giáo hóa vô lượng hằng sa chúng sinh khiến họ đứng vững nơi đạo Chánh chân vô thượng, siêu việt các hàng phàm phu, tu hành các địa hiện tại, tu tập công đức Phổ Hiền, nếu không như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con thành Phật, Bồ-tát trong cõi nước của con, nương nhờ thần lực của Phật, cúng dường chư Phật trong khoảng một bữa ăn mà không đến khắp vô lượng vô số ức triệu cõi Phật, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, Bồ-tát trong cõi nước của con, ở trước chư Phật hiện công đức của mình mà những thứ phẩm vật mong cầu cúng dường không được như ý, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà Bồ-tát trong cõi nước của con, không thể diễn nói Nhất thiết trí, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà Bồ-tát trong cõi nước của con không được thân Kim cang na-la-diên, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật thì hàng trời, người và tất cả vạn vật trong cõi nước của con trang nghiêm thanh tịnh sáng rõ, hình sắc đặc biệt, vi diệu cùng cực không ai suy lường được. Các chúng sinh ở cõi nước ấy, cho đến đạt được thiên nhãn mà có thể thông suốt biết được danh hiệu và số lượng, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, Bồ-tát trong cõi nước của con, cho đến người có ít công đức mà không thể thấy biết cây đạo tràng ấy có ánh sáng cao bốn ngàn vạn dặm, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, Bồ-tát trong cõi nước của con thọ trì đọc tụng giảng thuyết kinh pháp mà không được trí tuệ biện tài, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, Bồ-tát trong cõi nước của con trí tuệ biện tài có thể tính lường, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật thì cõi nước của con thanh tịnh, soi thấy vô lượng vô số bất khả tư nghì thế giới chư Phật khắp mười phương giống như gương soi hiện thấy mặt mình, nếu không như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, thì tất cả vạn vật ở cõi nước của con như cung điện, lầu đài, ao nước, hoa cây từ mặt đất đến hư không đều do vô lượng châu báu, trăm ngàn thứ hương hợp thành, trang trí xinh đẹp kỳ lạ siêu việt hơn cõi trời người, hương thơm xông phấp thế giới mười phương, Bồ-tát nghe mùi đều tu theo hạnh Phật, nếu không được như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, thì các loài chúng sinh trong vô lượng vô số thế giới chư Phật khắp mười phương mong muốn được ánh sáng con chiếu đến xúc chạm vào thân thể họ, thân tâm họ nhu hòa vượt hẳn hàng trời người, nếu không như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, các loài chúng sinh trong vô lượng vô số thế giới khắp mười phương nghe danh hiệu con mà không được pháp nhãn Vô sinh của Bồ-tát và các Tổng trì thâm sâu thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, ở trong vô lượng vô số thế giới chư Phật khắp mười phương có người nữ nghe danh hiệu con hoan hỷ tin ưa, phát tâm Bồ-đề, nhằm chán thân nữ mà sau khi mạng chung lại làm thân nữ thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, thì chúng Bồ-tát trong vô lượng vô số thế giới chư Phật khắp mười phương nghe danh hiệu con và sau khi mạng chung thường tu phạm hạnh, thành tựu Phật đạo, nếu không như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà chư Thiên, loài người trong vô lượng vô số thế giới chư Phật khắp mười phương nghe danh hiệu con

cúi đầu làm lễ, năm vóc gieo sát đất, hoan hỷ tin ưa, tu hạnh Bồ-tát thì sẽ được chư Thiên, loài người kính trọng, nếu không như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng trời người trong cõi nước của con muốn được y phục thì tùy ý liền có, y phục đẹp đúng pháp tự nhiên mặc trên thân như Phật khen ngợi; nếu có may, cắt, nhuộm, giặt thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật mà hàng trời, người trong cõi nước của con hưởng thọ sung sướng không bằng Tỳ-kheo lậu tận thì con không nhận lấy Chánh giác.

Nếu con được thành Phật, Bồ-tát trong cõi nước của con tùy ý muốn thấy vô lượng cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh khắp mười phương thì đều được như nguyện, đều được thấy chiếu hiện ở trong cây báu, giống như mặt mình hiện rõ trong gương, nếu không như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, chúng Bồ-tát ở cõi nước phương khác nghe danh hiệu con cho đến lúc thành Phật mà các căn khiếm khuyết không đầy đủ, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, chúng Bồ-tát ở cõi nước khác, nghe danh hiệu con thì đều được Tam-muội giải thoát thanh tịnh, trụ nơi Tam-muội này, trong khoảnh khắc phát ý cúng dường vô lượng vô số chư Phật Thế Tôn mà không mất định ý, nếu không như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, chúng Bồ-tát ở cõi nước phương khác nghe danh hiệu con thì sau khi lâm chung sẽ sinh vào nhà tôn quý, nếu không như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, chúng Bồ-tát ở cõi nước phương khác nghe danh hiệu con thì hoan hỷ vui mừng tu hạnh Bồ-tát, đầy đủ công đức, nếu không như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, chúng Bồ-tát ở cõi nước phương khác, nghe danh hiệu con thì đều được Tam-muội Phổ đẳng, trụ nơi Tam-muội này cho đến lúc thành Phật, thường thấy vô lượng vô số chư Phật, nếu không được như vậy thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, Bồ-tát trong cõi nước của con tùy theo chí nguyện muốn nghe pháp thì tự nhiên được nghe, nếu không như vậy thì con không thành Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, chúng Bồ-tát ở cõi nước phương khác nghe danh hiệu con mà không tức khắc đạt được bậc Bất Thoái chuyển, thì con không nhận lấy Chánh Giác.

Nếu con được thành Phật, chúng Bồ-tát ở cõi nước phương khác nghe danh hiệu con mà không đạt được pháp nhẫn thứ nhất, thứ hai và thứ ba, đối với pháp của chư Phật không thể đạt được bậc Bất thoái chuyển thì con không nhận lấy Chánh Giác”.

Đức Phật bảo A-nan.

–Lúc ấy Tỳ-kheo Pháp Tạng nói những lời nguyện này rồi, liền nói kệ tụng:

*Con lập nguyện hơn đời  
Quyết thành đạo vô thượng  
Nguyện này chẳng thành tựu  
Thề không thành Chánh giác  
Con ở vô lượng kiếp  
Không làm đại thí chủ  
Cứu khắp cả bản cùng  
Thề không thành Chánh giác  
Đến lúc con thành Phật  
Danh tiếng vang mười phương  
Nếu có người không nghe  
Thề không thành Chánh giác  
Lìa dục luôn chánh niệm  
Tịnh tuệ tu phạm hạnh  
Chí cầu đạo vô thượng  
Làm thầy hàng trời người  
Thần lực phóng ánh sáng  
Chiếu khắp vô biên cõi  
Trừ ba cấu vô minh*

*Cứu thoát mọi ách nạn  
Khai mắt trí tuệ kia  
Trừ tối mù lòa này  
Đóng bít các đường ác  
Mở cửa các cõi lành  
Công đức được đầy đủ  
Oai thần chói mười phương  
Ánh mặt trời mặt trăng  
Thiên quang cũng mờ nhạt  
Vì chúng khai tạng pháp  
Ban bố báu công đức  
Thuyết pháp trong đại chúng  
Như tiếng rống sư tử  
Cúng dường tất cả pháp  
Đầy đủ các công đức  
Tuệ nguyện đều viên mãn  
Làm người hùng ba cõi  
Trí vô ngại như Phật  
Thông đạt khắp tất cả  
Nguyện công đức của con  
Ngang bậc tối thắng này  
Nếu thành tựu nguyện này  
Đại thiên đều cảm động  
Các thiên thần trên không  
Sẽ mưa hoa châu báu.*

Đức Phật bảo A-nan:

–Tỳ-kheo Pháp Tạng nói kệ này xong, mặt đất liền chấn động sáu cách, trời mưa hoa đẹp, tung rải trên mình Pháp Tạng, và tự nhiên trên không trung có âm nhạc vang lên tán thán: “Quyết định thành Chánh Giác Vô Thượng”. Lúc ấy, Tỳ-kheo Pháp Tạng tu tập đầy đủ những đại nguyện như thế, chắc thật không luống dối, vượt khỏi thế gian, an lạc tịch tĩnh. Nay A-nan! Tỳ-kheo Pháp Tạng ở chỗ



Đức Phật kia và giữa tám bộ đại chúng chư Thiên, ma, phạm, rồng, thần phát thệ nguyện rộng lớn ấy. Sau khi lập thệ nguyện rồi, Tỳ-kheo Pháp Tạng nhất tâm tinh chuyên trang nghiêm đẹp đẽ cõi nước, sửa sang cõi Phật rộng lớn thù thắng hơn cả; thường tạo lập như vậy không hư hoại, không biến đổi, ở trong số kiếp không thể nghĩ bàn, chứa vô lượng đức hạnh Bồ-tát, không nghĩ dục, sân, hại, không khởi tưởng về dục, sân, hại; không đấm trước sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; thành tựu nhẫn nhục, chẳng kể những sự khổ, ít muốn, biết đủ, không nhiễm sân, si; Tam-muội thường tịch, trí tuệ vô ngại, không có tâm hư dối quanh co, nhan sắc hiền hòa, lời nói dịu dàng, suy nghĩ trước mới hỏi, dũng mãnh tin tấn, chí nguyện không mệt mỏi, chuyên cầu pháp thanh bạch, dùng trí tuệ tạo lợi ích cho chúng sinh, cung kính Tam bảo, phụng sự Sư trưởng, dùng đại trang nghiêm làm viên mãn các hạnh, khiến các chúng sinh thành tựu công đức, an trú nơi pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện, quán pháp Vô tác, Vô khởi như huyễn hóa, rời xa lời nói thô ác hại mình, hại người, mình người đều hại, tu tập lời nói hiền thiện lợi mình, lợi người, mình người đều lợi, bỏ nước và ngôi vua, dứt hẳn tài sắc, hành sáu Ba-la-mật và dạy người thực hành pháp thiện, trong vô số kiếp tích công chứa đức, tùy theo chỗ thọ sinh được tự tại theo ý muốn, vô lượng tạng báu tự nhiên phát sinh, giáo hóa an lập vô số chúng sinh, an trú nơi đạo Chánh chân vô thượng, hoặc làm trưởng giả, cư sĩ, dòng họ cao quý, hoặc làm vua Sát-lợi, Chuyển luân Thánh vương, hoặc làm Thiên vương ở sáu cõi trời Dục giới, cho đến làm Phạm vương, thường dùng bốn sự cúng dường cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Công đức như vậy không thể kể hết, hương thơm tinh khiết ở miệng như hoa sen xanh, các lỗ chân lông trên thân tiết ra hương thơm chiên-đàn. Hương thơm này xông khắp vô lượng thế giới, dung nhan đoan chánh, tướng hảo thù diệu, tay thường phát ra châu báu vô tận, y phục, thức ăn, châu báu, hương hoa, lọng báu, cờ phướn, những vật trang nghiêm, các vật như vậy hơn hẳn hàng trời người. Đối với tất cả pháp đều được tự tại.

A-nan bạch Phật!

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Pháp Tạng đã thành Phật và diệt độ

rồi, hay là chưa thành Phật hiện nay vẫn còn?

Đức Phật bảo A-nan:

–Bồ-tát Pháp Tạng hiện ở phương Tây cách đây mười vạn ức cõi nước. Thế giới ấy tên là An Lạc.

A-nan bạch Phật:

–Đức Phật ấy thành đạo đến nay được bao lâu?

Đức Phật dạy:

–Đức Phật ấy thành Phật đến nay đã được mười kiếp. Cõi nước của Đức Phật ấy tự nhiên do bảy báu như vàng bạc, lưu ly, san hô, hổ phách, mã não, hợp lại thành đất rộng lớn mênh mông, không giới hạn. Các báu xen nhau chói sáng rực rỡ, đẹp đẽ kỳ lạ, thanh tịnh trang nghiêm hơn cả những châu báu của tất cả thế giới khắp mười phương, là tinh túy của các báu. Bảy báu ấy như châu báu cõi trời thứ sáu. Cõi nước ấy không có núi Tu-di, núi Thiết vi, núi Kim cang và tất cả các núi, cũng không có biển cả, sông ngòi, khe suối, hang giếng, nhưng do thần lực của Phật nên muốn thấy liền được thấy. Nước ấy không có các cõi nạn khổ như địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, cũng không có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, không lạnh, không nóng, khí hậu ôn hòa.

Bấy giờ, A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu cõi nước ấy không có núi Tu-di thì trời Tứ thiên vương, trời Đao-lợi ở đâu?

Đức Phật bảo A-nan:

–Trời Dạ-ma cho đến trời Sắc cứu cánh đều nương ở đâu?

A-nan bạch Phật:

–Hạnh nghiệp quả báo không thể nghĩ bàn.

Đức Phật bảo A-nan:

–Hạnh nghiệp quả báo không thể nghĩ bàn, thế giới chư Phật không thể nghĩ bàn, năng lực công đức của chúng sinh ấy trụ nơi hạnh nghiệp nên được như vậy.

A-nan bạch Phật:

–Con chẳng nghi ngờ pháp này, nhưng muốn trừ sự nghi ngờ của chúng sinh trong vị lai nên mới hỏi nghĩa này.

Đức Phật bảo A-nan:

–Oai thần quang minh của Phật Vô Lượng Thọ tối thượng bậc nhất, ánh sáng của chư Phật không thể sánh kịp. Mặc dù trong các Đức Phật, ánh sáng trên đỉnh của mỗi vị có thể chiếu soi trăm ngàn cõi Phật cho đến chiếu sáng hằng sa cõi Phật ở phương Đông, phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía trên dưới, hoặc có ánh sáng của Phật chiếu bảy thước hoặc chiếu sáng một do-tuần hay hai, ba, bốn, năm do-tuần, cho đến chiếu khắp một cõi Phật như vậy cũng không sao sánh bằng ánh sáng trên đỉnh của Phật Vô Lượng Thọ. Do vậy, Phật Vô Lượng Thọ mới có các danh hiệu Vô Lượng Quang, Vô Biên Quang, Vô Ngại Quang, Vô Đối Quang, Diệm Vương Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỷ Quang, Trí Tuệ Quang, Bất Đoạn Quang, Nan Tư Quang, Vô Xưng Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang. Chúng sinh nào gặp được ánh sáng ấy thì tiêu trừ ba cấu, thân tâm nhu hòa hoan hỷ, phấn chấn, phát sinh tâm thiện. Nếu ở trong chỗ khốn khổ của ba đường ác thấy ánh sáng này thì được dứt trừ không còn khổ hoạn, và sau khi mạng chung đều được giải thoát. Nói chung ánh sáng của Phật Vô Lượng Thọ chiếu sáng đến cõi Phật khắp mười phương đâu cũng nghe biết, chẳng những mình Ta hôm nay khen ngợi ánh sáng ấy mà tất cả chư Phật, Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát cũng khen ngợi như vậy. Nếu có chúng sinh nghe oai thần công đức của ánh sáng này, ngày đêm chí tâm khen ngợi không dừng thì tùy ý mong cầu liền được sinh về cõi nước ấy, được chúng Bồ-tát, Thanh văn khen ngợi công đức của họ, cho đến về sau khi được thành Phật, lại được tất cả Bồ-tát, chư Phật khắp mười phương khen ngợi ánh sáng ấy cũng như hôm nay vậy.

Đức Phật dạy:

–Ta nói về oai thần ánh sáng rực rỡ thù diệu của Phật Vô Lượng Thọ cả ngày lẫn đêm suốt một kiếp còn không thể nói hết được. Nay A-nan! Thọ mạng của Đức Phật Vô Lượng Thọ dài lâu không thể tính kể, ông có biết không? Nếu vô lượng chúng sinh ở trong thế giới khắp mười phương đều được làm người, thành tựu bậc Thanh văn, Duyên giác cùng hội thiền định nhất tâm, đem hết trí lực của họ ở trong trăm ngàn vạn kiếp tính toán về kiếp số dài lâu thọ

mạng của Đức Phật ấy, cũng không thể biết cùng tận được. Chúng trời người, Thanh văn, Duyên giác trong cõi ấy thọ mạng cũng dài lâu như vậy, chẳng thể dùng thí dụ hay tính đếm mà biết được. Số Thanh văn, Bồ-tát đó cũng nhiều vô lượng không thể tính kể được, các vị có đầy đủ trí tuệ thông đạt oai lực tự tại, có thể dùng bàn tay cầm lấy tất cả thế giới. Nay A-nan! Số lượng Thanh văn ban đầu ở cõi Đức Phật kia không thể tính kể được, chúng Bồ-tát cũng vậy. Như Tôn giả Mục-kiền-liên ở trong trăm ngàn vạn ức vô lượng vô số kiếp cho đến diệt độ tính đếm cũng không biết được số lượng ấy bao nhiêu. Ví như biển cả rộng sâu vô lượng, có người chẻ sợi tóc thành trăm phần, dùng một phần nhúng lấy một giọt nước, ý ông nghĩ sao? Giọt nước ấy so với biển cả như thế nào?

A-nan bạch Phật:

–Giọt nước ấy so với biển cả, số lượng nhiều ít chẳng phải dùng ngôn từ tính đếm thí dụ mà biết được.

Đức Phật bảo A-nan:

–Như Mục-liên ở trong trăm ngàn vạn ức triệu kiếp, tính về số Thanh văn, Bồ-tát ban đầu kia, số được biết như một giọt nước, số không biết như nước biển cả. Hơn nữa, cõi nước kia, những cây bằng bảy báu đầy khắp thế giới: cây vàng, cây bạc, cây lưu ly, cây pha lê, cây san hô, cây mã não, cây xa cừ. Có cây gồm hai, ba cho đến bảy báu hợp lại thành. Có cây bằng vàng, lá, hoa quả bằng bạc. Có cây bằng bạc, lá, hoa, quả bằng vàng. Có cây bằng lưu ly, lá hoa quả bằng pha lê. Có cây bằng thủy tinh, lá, hoa, quả bằng lưu ly. Có cây bằng san hô, lá, hoa, quả bằng mã não. Có cây bằng mã não, lá, hoa, quả bằng lưu ly. Có cây bằng xa cừ, lá, hoa, quả bằng châu báu. Có cây châu báu gốc bằng tử kim, thân bằng bạch ngân, nhánh bằng lưu ly, cành bằng thủy tinh, lá bằng san hô, hoa bằng mã não, quả bằng xa cừ. Có cây báu gốc bằng bạch ngân, thân bằng lưu ly, nhánh bằng thủy tinh, cành bằng san hô, lá bằng mã não, hoa bằng xa cừ, quả bằng tử kim. Có cây báu gốc bằng lưu ly, thân bằng thủy tinh, nhánh bằng san hô, cành bằng mã não, lá bằng xa cừ, hoa bằng tử kim, quả bằng bạch ngân. Có cây báu gốc bằng thủy tinh, thân bằng san hô, nhánh bằng mã não, cành bằng xa cừ, lá bằng tử kim, hoa bằng bạch

ngân, quả bằng lưu ly. Có cây báu gốc bằng san hô, thân bằng mã não, nhánh bằng xa cừ, cành bằng tử kim, lá bằng bạch ngân, hoa bằng lưu ly, quả bằng thủy tinh. Có cây báu gốc bằng mã não, thân bằng xa cừ, nhánh bằng tử kim, cành bằng bạch ngân, lá bằng lưu ly, hoa bằng thủy tinh, quả bằng san hô. Có cây báu gốc bằng xa cừ, thân bằng tử kim, nhánh bằng bạch ngân, cành bằng lưu ly, lá bằng thủy tinh, hoa bằng san hô, quả bằng mã não. Những cây báu ấy hàng hàng ngang nhau, thân đối nhau, nhánh bằng nhau, lá hướng về nhau, hoa thuận nhau, trái giống nhau, màu sắc sáng rõ không thể nhìn thấy hết được. Mỗi khi gió mát thổi đến khiến các hàng cây báu báu vang ra năm âm thanh cung thương vi diệu, tự nhiên hòa nhau.

Lại nữa, cây Bồ-đề của Đức Phật Vô Lượng Thọ cao bốn trăm vạn dặm, chu vi gốc cây ấy rộng năm ngàn do-tuần, nhánh lá tỏa bốn phía đến hai mươi vạn dặm. Cây ấy do tất cả các báu quý nhất trong các loại châu báu như ngọc ma-ni nguyệt quang, hay trì hải luân hợp lại tạo thành. Xung quanh khắp các cành cây rủ xuống những chuỗi báu anh lạc trăm ngàn vạn các loại màu sắc thay đổi, vô lượng ánh sáng chiếu rọi vô cùng, và có lưới báu trân diệu giăng che trên cây. Tất cả sự trang nghiêm theo đúng lúc mà hiện. Khi gió nhẹ từ từ thổi làm lay động cây báu, phát ra pháp âm vi diệu, vang đến khắp quốc độ của chư Phật trong mười phương. Người nào nghe âm thanh ấy thì được pháp nhãn thâm sâu, trụ bậc bất thoái chuyển cho đến thành Phật đạo, không còn gặp khổ nạn. Nếu mắt thấy sắc ấy, tai nghe âm thanh ấy, mũi ngửi hương, lưỡi nếm vị, thân xúc chạm ánh sáng ấy, tâm duyên vào pháp tất cả đều được pháp nhãn sâu xa, trụ bậc bất thoái chuyển cho đến thành Phật, khiến sáu căn thanh tịnh sáng suốt không có các phiền não khổ hoạn.

Này A-nan! Nếu hàng trời người ở cõi nước ấy thấy cây này thì được ba pháp nhãn: Một là âm hưởng nhãn, hai là nhu thuận nhãn, ba là pháp Nhãn vô sinh. Tất cả điều này đều do sức oai thần và sức bản nguyện kiên cố, sáng suốt, cứu cánh và hoàn mãn của Đức Phật Vô Lượng Thọ mà tự nhiên thành tựu như thế.

Đức Phật bảo A-nan:

–Ở đời, vua có trăm ngàn âm nhạc, từ Chuyển luân Thánh

vương cho đến cõi trời thứ sáu âm nhạc dần dần tăng lên ngàn vạn ức lần. Tuy nhiên vạn thứ âm nhạc trên cõi trời thứ sáu không bằng một thứ âm thanh nơi hàng cây bảy báu ở cõi nước Đức Phật Vô Lượng Thọ, âm thanh này gấp ngàn ức lần. Ở cõi này còn có vạn thứ âm nhạc tự nhiên, tiếng nhạc ấy đều là pháp âm trong trời, thông suốt, rõ ràng, vi diệu, hòa nhã, là tối thắng bậc nhất trong những âm thanh khắp thế giới mười phương. Giảng đường, tinh xá, cung điện, lầu đài ở cõi nước ấy đều do bảy báu trang nghiêm tự nhiên hóa thành. Lại dùng các loại báu như chân châu ma-ni nối kết nhau che phủ ở trên. Bên trong, bên ngoài, hay bên trái bên phải của nơi cư ngụ đều có những ao tắm, hoặc rộng mười do-tuần, hoặc hai mươi, ba mươi cho đến trăm ngàn do-tuần, ngang rộng, sâu cạn đều như nhau, có nước tám công đức tràn đầy yên lặng trong vắt, hương thơm thanh khiết như vị cam lồ. Nếu ao bằng vàng ròng thì cát dưới đáy ao bằng bạch ngân, ao bằng bạch ngân thì cát dưới đáy ao bằng vàng ròng. Ao bằng thủy tinh thì cát dưới đáy ao bằng lưu ly, ao bằng lưu ly thì cát dưới đáy ao bằng thủy tinh. Ao bằng san hô thì cát dưới đáy ao bằng hổ phách; ao bằng hổ phách thì cát dưới đáy ao bằng san hô. Ao bằng xa cừ thì cát dưới đáy ao bằng mã não, ao bằng mã não thì cát dưới đáy ao bằng xa cừ. Ao bằng bạch ngọc thì cát dưới đáy ao bằng tử kim; ao bằng tử kim thì cát dưới đáy ao bằng bạch ngọc. Hoặc có ao do hai báu, ao do ba báu, cho đến ao do bảy báu chuyển đổi hợp thành. Trên những bờ ao tắm có cây chiên-đàn, hoa lá rủ xuống mùi thơm tỏa khắp nơi. Hoa sen xanh, hoa sen vàng, hoa sen trắng ở cõi trời với ánh sáng đủ màu sắc xen nhau che trên mặt nước. Các Bồ-tát và chúng Thanh văn vào ao báu tắm, nếu muốn nước ngập bàn chân thì nước liền ngập bàn chân, muốn nước ngập đến đầu gối thì nước liền ngập đến đầu gối, muốn nước ngập đến lưng thì nước liền ngập đến lưng, muốn nước ngập đến cổ thì nước liền ngập đến cổ, muốn nước xối trên mình thì tự nhiên nước xối trên mình, muốn nước trở lại như cũ thì nước trở lại như cũ, muốn điều hòa nóng lạnh tự nhiên tùy ý khiến cho tinh thần cõi mở, thân thể tươi vui, trừ hết phiền não, thanh khiết trong sáng giống như không hình. Cát báu chiếu suốt không chỗ sâu nào mà không chiếu, sóng

gợn lăn tăn, dòng nước xoay tròn từ từ không mau không chậm. Vô lượng sóng nước tự nhiên vang lên âm thanh vi diệu, tùy theo sở thích ai cũng được nghe, hoặc nghe âm thanh Phật, âm thanh Pháp, âm thanh Tăng, hoặc nghe âm thanh tịch tĩnh, âm thanh không, vô ngã, âm thanh đại từ bi, âm thanh Ba-la-mật, âm thanh mười lực vô úy, bất cộng pháp, âm thanh thông tuệ, âm thanh không tạo tác, âm thanh không sinh diệt, âm thanh nhãn Vô sinh, cho đến âm thanh cam lồ quán đánh và những âm thanh diệu pháp. Những âm thanh như vậy thích hợp ý người nghe làm cho họ hoan hỷ vô lượng, thuận theo nghĩa thanh tịnh lia đục tịch tĩnh chân thật, thuận theo Tam bảo, lực vô sở úy, pháp bất cộng, thuận theo đạo tu hành của Bồ-tát, Thanh văn, thông tuệ, không có tên khổ nạn của ba đường ác, chỉ có âm thanh tự nhiên vui thích. Thế nên, nước ấy gọi là Cực Lạc. Nay A-nan! Người vãng sinh về nước của Đức Phật kia đầy đủ sắc thân thanh tịnh, âm thanh vi diệu và thần thông công đức hết sức thù thắng. Mọi thứ như cung điện, nhà cửa và các thức ăn uống, y phục, cho đến các hương hoa đẹp, vật trang nghiêm đều giống như ở cung trời thứ sáu. Nếu muốn ăn bằng bát bửu báu thì tự nhiên hiện ra, nào là bát vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, minh nguyệt, chân châu. Các bát báu như vậy tùy ý hiện ra với đầy đủ trăm vị thức ăn. Tuy có thức ăn nhiều như vậy nhưng không ai ăn, mà chỉ thấy sắc nghe mùi hương, khởi ý cho là ăn nên tự nhiên được no đủ, thân tâm nhẹ nhàng không tham đắm mùi vị. Ăn xong, các thức ấy tự nhiên biến đi và đến giờ ăn lại hiện ra. Cõi nước của Đức Phật ấy thanh tịnh an ổn, vui sướng vô cùng gần như ở cõi vô vi Niết-bàn. Thanh văn, Bồ-tát, hàng trời người ở cõi nước ấy trí tuệ cao siêu, thần thông tự tại, đều đồng một thân hình, không có tướng khác lạ, chỉ vì thuận theo các phương khác nên có tên trời người, dung mạo đoan chánh, hơn hẳn thế gian, nhan sắc vi diệu chẳng phải trời chẳng phải người, đều thọ thân hư vô tự nhiên, thể trạng vô cực.

Đức Phật bảo A-nan:

–Như ở thế gian người ăn mày nghèo cùng đứng cạnh nhà vua thì dung mạo hình dáng có giống nhau không?

A-nan bạch Phật:

–Người ăn mày này đứng cạnh nhà vua thì gầy gò xấu xí, trăm ngàn vạn ức lần không dùng để so sánh được. Vì sao? Vì người ăn mày hạ tiện, áo không đủ che thân, cơm ăn không đủ bữa, đói lạnh khốn khổ, tình người khô cạn. Người này do đời trước không gieo trồng phước đức, tích chứa của cải không bố thí, giàu có càng keo kiệt, chỉ muốn hưởng thụ, tham cầu không chán, chẳng chịu tu điều lành, phạm việc ác chất cao như núi, nên sau khi chết tài sản tiêu tan, đâm ra ưu sầu khổ não, tự bản thân vô dụng để rồi làm nô lệ cho kẻ khác, không có việc thiện để nương nhờ, không có chút phước để trông cậy. Do vậy, khi chết đọa vào đường ác, chịu khổ lâu dài, và đến lúc được sinh làm người thì rơi vào hạng hạ tiện, ngu si, xấu xí, khổ não cùng cực như vậy. Còn bậc đế vương sở dĩ được mọi người tôn quý là do đời trước tích chứa công đức, thương yêu bố thí, nhân ái giúp đỡ, chánh tín tu tập pháp thiện, không gây tranh chấp, nên sau khi qua đời, nhờ phước ấy mà sinh vào đường lành, ở cõi trời hưởng nhiều phước đức vui sướng, tích tập phước thiện. Nay được làm người, được sinh vào vương gia, tự nhiên tôn quý, dung mạo đoan nghiêm được mọi người kính trọng, mặc đẹp, ăn ngon, tùy ý hưởng thọ. Nói chung tất cả đều nhờ phước đức đời trước nên đạt được như vậy.

Đức Phật bảo A-nan:

–Ông nói rất đúng! Tuy nhiên, dù nhà vua là bậc tôn quý trong đời với tướng mạo đẹp đẽ, nhưng so với Chuyển luân Thánh vương thì xấu xí vô cùng, giống như người ăn mày ở bên cạnh nhà vua vậy. Chuyển luân Thánh vương oai nghi, tướng mạo thù đặc vi diệu bậc nhất trong nhân gian, nhưng so với Thiên vương Đao-lợi thì lại xấu xí vạn ức lần không thể ví dụ được. Nếu Thiên đế so với Thiên vương cõi trời thứ sáu thì dù gấp trăm ngàn ức lần cũng không thể so sánh được. Nếu Thiên vương ở cõi trời thứ sáu đem so sánh với Thanh văn, Bồ-tát ở cõi Phật Vô Lượng Thọ thì ánh sáng dung mạo dù gấp trăm ngàn vạn ức lần cũng không thể bì kịp.

Đức Phật bảo A-nan:

–Chư Thiên, loài người ở cõi Phật Vô Lượng Thọ có những y phục, thực phẩm, hương hoa, anh lạc, phướn, lọng báu, âm thanh vi



diệu, cung điện nhà cửa, lâu đài đều cân xứng với thân hình cao thấp, lớn nhỏ của họ, hoặc do một báu, hai báu, cho đến vô lượng báu tạo thành tùy theo ý muốn của họ mà đều hiện đến. Lại có y báu đẹp đẽ trải trên đất, tất cả hàng trời người đi trên đó. Cõi nước ấy có vô lượng lưới báu giăng che ở trên và có trăm ngàn châu báu đẹp đẽ khác lạ với chỉ vàng chân châu trang hoàng xung quanh bốn phía. Các linh báu rủ xuống với màu sắc sáng rỡ tuyệt đẹp, và tức khắc có ngọn gió nhẹ tự nhiên thổi đến. Ngọn gió ấy điều hòa không lạnh, không nóng, ấm áp mát dịu, không nhanh không chậm. Khi gió thổi đến chạm vào lưới báu và các cây báu, khiến phát ra vô lượng pháp âm vi diệu, lan truyền muôn thứ hương đức ôn nhã. Nếu ai được nghe âm thanh ấy thì phiền não tự nhiên không sinh. Nếu ngọn gió chạm đến thân thì đều được an lạc, giống như Tỳ-kheo đắc Tam-muội diệt tận. Ngọn gió ấy lại thổi nhẹ làm hoa rơi khắp cõi Phật thứ tự theo màu sắc không có lẫn lộn, hoa ấy mềm mại tươi thắm, hương thơm ngào ngạt, và nếu có ai giẫm lên hoa thì hoa kia lún xuống khoảng bốn tấc nhưng vừa cất chân lên thì hoa trở lại như cũ. Khi hoa vừa héo, mặt đất nứt ra khiến hoa rơi vào trong đường nứt mà biến mất không còn để lại dấu vết. Tùy theo thời tiết mà gió thổi hoa rơi sáu lần như vậy. Tại cõi nước ấy, lại có những hoa sen báu mọc khắp nơi, mỗi đóa hoa sen báu có trăm ngàn ức cánh, ánh sáng của hoa ấy có vô lượng màu sắc, hoa sắc xanh ánh sáng xanh, hoa sắc trắng ánh sáng trắng, hoa vàng, đỏ, tím cũng như vậy. Ánh sáng của hoa sen chói sáng hơn cả mặt trời mặt trăng. Trong mỗi đóa hoa sen phát ra ba mươi sáu trăm ngàn ức ánh sáng. Trong mỗi ánh sáng hiện ra ba mươi sáu trăm ngàn ức Đức Phật với thân màu hoàng kim tướng hảo đặc biệt. Mỗi Đức Phật lại phóng ra trăm ngàn ánh sáng, khắp vì mười phương mà thuyết pháp vi diệu. Chư Phật như thế đều an lập cho vô lượng chúng sinh ở nơi chánh đạo.

